

Yếu tố **khu vực** là đầu tiên. Thứ hai là **cách cục ngôi nhà**. **Cửa chính** quyết định sự sinh vượng, kể đến là bếp và **phòng ngủ** phải ở hướng tốt, toilet, nhà kho ở hướng xấu, dựa vào mệnh gia chủ xem theo Bát trạch. Nếu không may, hướng cửa chính ngôi nhà của bạn ở hướng xấu, có những cách khắc phục

KHAI VẬN – MAY MẮN Chủ Nhà Mạng Đoài:1. Mệnh quái: Đoài2. Ngũ hành: Kim3. Tây tứ trạch **Phong thủy tốt**

Thuật số Mệnh quái mang tính chất tham khảo, gia chủ nên tìm hiểu theo các phương pháp sau để có được Phong thủy tốt trong đời sống:– Bố cục Loan đầu (hình thể) xung quanh nhà: trước (ban công), sau, trái, phải bên ngoài nhà.– Bố cục Loan đầu (hình thể) trong nhà: P Khách, P ngủ, nhà Bếp, Toilet, P làm việc ... giải đáp những kiên ky.– Hướng nhà tốt xấu trong Bát vận (2004-2023), Cửu vận (2024-2043).– Lý khí Vận bản từ hướng nhà, Lý khí lưu niên (mỗi năm).– Bát tự mệnh khuyết các thành viên trong gia đình.– Tổng hợp, đề xuất chỉnh sửa, hoá giải, tăng nhân đinh, tài lộc.Bạn đang xem: Cung đoài nghĩa là gì

Mệnh trạch chủ nhà Hướng cửa chính Sinh khí – Diên Niên Hướng phòng ngủ Tốt nhất /

Cát lành thứ 2 Hướng bàn thờ Phục vị Nhất Bạch ĐÔNG TỨ MỆNH – KHẨM (1) Đông nam, Nam Đông nam, Đông Bắc, nam Bắc Nhị Hắc TÂY TỨ MỆNH – KHÔN (2) Đông bắc, Tây Bắc Đông bắc, Tây Tây Nam, Tây Bắc Tây Nam Tam Bích ĐÔNG TỨ MỆNH – CHẤN (3) Nam, Đông nam Nam, Bắc Đông, Đông nam Đông Tứ Lục ĐÔNG TỨ MỆNH – TỐN (4) Bắc, Đông Bắc, Nam Đông Nam, Đông Đông Nam Ngũ Hoàng Tây Nam, Tây Bắc Đông Bắc, Tây Đông Bắc, Tây Lục Bạch TÂY TỨ MỆNH – CÀN (6) Tây, Tây Nam Tây, Đông Bắc Tây Bắc, Tây Nam Tây Bắc Thất Xích TÂY TỨ MỆNH – ĐOÀI (7) Tây Bắc, Đông Bắc Tây Bắc, Tây Nam Tây, Đông Bắc Tây Bát Bạch TÂY TỨ MỆNH – CẤN (8) Tây Nam, Tây Tây Nam, Tây Bắc Đông Bắc, Tây Đông Bắc Cửu Tử ĐÔNG TỨ MỆNH – LY (9) Đông, Bắc Đông, Đông Nam Nam, Bắc Nam

Nhà Hướng Bắc: Chủ ĐOÀI với Cửa KHẨM (Họa hại trạch)(Cửa cái tại Khảm, Chủ phòng hay Sơn chủ tại Đoài)– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Trạch ngộ Thủy tiết, thiếu nữ vong. Ý nghĩa: Đầm gặp nước rĩ, gái nhỏ mất (chết). Trạch là cái đầm nước chỉ vào Đoài, Thủy là nước chỉ vào Khảm. Tiết là tiết khí. Đoài sinh Khảm thì Đoài phải tổn hao khí lực, tức là Đoài bị Khảm làm tiết khí. Đoài thuộc thiếu nữ bị tiết khí nên nói gái nhỏ chết.- Từ Cửa Khảm biến 5 lần tới Chủ Đoài phạm Họa hại cho nên gọi là Họa hại trạch, là ngôi nhà tán tài, phá gia, cưới thê thiếp nhiều lần, phụ nữ chết nhỏ, thường sanh các chứng bệnh ho hen, khạc đàm, lao tổn, ghê độc. (Phong thủy Khải Toàn)**Chủ ĐOÀI với Cửa KHẨM phối 8 Bếp** (Cửa Khảm thuộc Đông mà Chủ Đoài thuộc tây cho nên gọi là Đông Tây tương hỗn trạch. Các Bếp Khảm Ly Chấn Tốn lợi cho Cửa Khảm mà hại Chủ Đoài, các Bếp Càn Khôn Cấn Đoài lợi cho Chủ Đoài mà hại Cửa Khảm).1) Bếp Càn: Bếp Càn Kim đối với Cửa Khảm tương sanh nhưng là Bếp Lục sát, đối với Chủ Đoài được Sinh khí nhưng vô khí. Như vậy là nửa kiết nửa hung.2) Bếp Khảm: Bếp Khảm Thủy đối với Cửa Khảm là Bếp Phục vị, nhưng đối với Chủ Đoài là Họa hại, hại nhiều hơn lợi.3) Bếp Cấn: Bếp Cấn Thổ đối với Cửa Khảm phạm Ngũ quý đại hung bất lợi cho hàng con trẻ. Nhưng Cấn với Chủ Đoài hổ biến được Diên niên hữu khí đại kiết: khiến cho giàu có vẻ vang. Vậy là hung kiết tương đương.

Bạn đang xem: Cung đoài là gì

4) Bếp Chấn: Bếp Chấn Mộc đối với Cửa Khảm thuần dương tương sanh và là Bếp Thiên y thất vị, tốt vừa vừa. Nhưng Chấn với Chủ Đoài xung khắc và hổ biến ra Tuyệt mệnh khiến cho nam nữ chết yểu.

5) Bếp Tốn: Bếp Tốn Âm Mộc đối với Cửa Khảm Dương Thủy là âm dương tương sanh và là Bếp Sinh khí đăng diện, rất tốt. Nhưng Tốn với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến ra Lục sát chỉ khiến cho phụ nữ bất lợi.

6) Bếp Ly: Bếp Ly Hỏa đối với Cửa Khảm là Bếp Diên niên thất vị, lại Ly Khảm tương khắc, chỉ tốt vừa vừa. Nhưng Ly với Chủ Đoài tương khắc hổ biến Ngũ quý khiến cho phụ nữ bất lợi, hay

làm tổn hại người hiền phụ, ghẻ độc làm chết người.

7) Bếp Khôn: Bếp Khôn Thổ khắc Cửa Khảm và là Bếp Tuyệt mệnh rất tai hại. Nhưng Khôn sinh Chủ Đoài và hổ biến được Thiên y rất phát tài. Bếp này hung kiết tương đương.

8) Bếp Đoài: Bếp Đoài Kim đối với Chủ Đoài là Phục vị vô khí đối với Cửa Khảm Hỏa hại. Như Bếp Khảm, Bếp Đoài hại nhiều hơn lợi.

Nhà Hương Đông Bắc: Chủ ĐOÀI với Cửa CẤN (*Diên niên trạch*)(*Cửa cái tại Cấn, Cửa phòng hoặc Sơn chủ tại Đoài*)

– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Sơn trạch: nhân vượng, gia phú quý. Ý nghĩa: Sơn là núi chỉ vào cấn, Trạch là cái đầm chỉ vào Đoài (Cấn vi sơn, Đoài vi trạch). Nhân vượng là người thêm đông. Gia phú quý là nhà giàu và sang (giàu là chỉ về tiền của, sang là nói về quyền chức).– Cửa Cấn với Chủ Đoài là mẫu nhà đông người, giàu có và danh vọng.– Từ Cửa Cấn biến ba lần tới Chủ Đoài được Diên niên cho nên gọi là Diên niên trạch. Diên niên Kim lâm Đoài là tỷ hòa đẳng diện. Đối với Cửa Cấn Thổ thì Diên niên Kim cũng tương sinh đắc vị. Cửa Cấn và Chủ Khôn thuộc tây tứ trạch chỉ có Diên niên Kim là tốt đệ nhất, đem vượng khí vào nhà, không nhà nào hơn nó được. Cửa Cấn với Chủ Đoài là Âm với Dương thông khí tương sinh và Cửa sinh Chủ là từ ngoài sinh vào trong thì nhà mau phát đạt lắm, thường hay được của bất ngờ. Tóm lại nhà loại này được nhiều điều tốt nên ứng nhiều sự may mắn: vợ chồng chánh thức và ăn ở rất hòa hài, tuổi trẻ đỗ cao, lục súc hưng vượng, điền sản có thêm, con hiếu cháu hiền, phụ nữ tuần tú mà có chí khí trượng phu, nam nữ đều sống lâu mà hưng gia lập nghiệp, sanh 4 trai, thường ứng con nhỏ làm nên gia sản (Cấn, Đoài và Diên niên đều thuộc hạg thiếu nam và thiếu nữ). Xưa Ca, La 12 tuổi làm tể tướng là do ở nhà này vậy. Nếu ngôi nhà là Động trạch mà Cửa Cấn góa bên trái mặt tiền thì nên chọn ngăn 5 làm Phòng chúa ất được Cự môn Thổ tinh đắc vị hay chọn ngăn 5 làm Phòng chúa ất được Vũ khúc Kim tinh đẳng diện thì nhà thêm tốt trăm phần trăm. Hoặc Cửa Cấn ở chính giữa mặt tiền thì nên chọn ngăn 3 làm Phòng chúa ất được Cự môn Thổ tinh đẳng diện thì nhà cũng tốt thêm trăm phần trăm. Thầy Khải Toàn

Chủ ĐOÀI với Cửa CẤN phối 8 Bếp

(Tám cái Bếp sau đây đều thuộc về kiểu nhà nói trên là Diên niên trạch nói trên. Đây là Tây tứ trạch cho nên các Tây trù hiệp với nhà, Bếp nào đối với Cửa Chủ cũng biến sinh được hai kiết du niên. Còn Đông trù không hiệp với nhà. Bếp nào cũng biến sinh ra hai hung du niên).

1) Bếp Càn: Cửa tại Cấn thì Bếp Càn được sinh và là Bếp Thiên y đắc vị. Đối với Chủ Đoài thì Bếp Càn tỷ hòa và hổ biến được Sinh khí. Vậy nhà Diên niên nhờ có bếp Càn mà thêm Thiên y và Sinh khí hợp nên Nhà ba tốt. Bếp này khiến cho liên tục phát phú quý, hanh thông và trường thọ tới 60, 90 tuổi, là một cái Bếp đại kiết.

2) Bếp Khảm: Cửa tại Cấn thì Bếp Khảm bị khắc và là Bếp Ngũ quỷ, chẳng Bếp nào hung hại bằng. Huống chi Bếp Khảm đối với Chủ Đoài là bị tiết khí và hổ biến ra Hỏa hại.

3) Bếp Cấn: Đối với Cửa Cấn tỷ hòa, đối với Chủ Đoài thì Bếp Cấn tương sinh và hổ biến được Diên niên, rất tốt.

4) Bếp Chấn: Cửa tại Cấn thì Bếp Chấn khắc Cửa và là Bếp Lục sát. Bếp Chấn đối với Chủ Đoài là bị khắc và hổ biến ra Tuyệt mệnh. Vậy Bếp Chấn là Bếp hung.

5) Bếp Tốn: Bếp Tốn khắc Cửa Cấn lại bị Chủ Đoài khắc lại, chính biến là Tuyệt mệnh, hổ biến là Lục sát. Bếp này khiến phụ nữ đoan thọ, hiếm con thừa tự, chẳng tốt chút nào.

6) Bếp Ly: Bếp Ly tiết khí Cửa Cấn và là Bếp Hỏa hại, lại khắc Chủ Đoài và hổ biến ra Ngũ quỷ, thiếu phụ chết một cách hung dữ.

7) Bếp Khôn: Đối với Cửa Cấn thì Bếp Khôn tỷ hòa và chính biến Sinh khí, đối với Chủ Đoài thì Bếp Khôn tương sinh và hổ biến được Thiên y. Vậy nhờ Bếp Khôn mà Diên niên trạch có thêm Sinh khí và Thiên y hợp lại thành Nhà ba tốt. Bếp này sanh 3 con, 5 con, phước lộc thọ ba thứ gom đủ, trăm việc đều đại kiết. Bếp Khôn còn tốt hơn Bếp Càn một bậc, vì Khôn với Cửa Cấn có đủ âm dương.

8) Bếp Đoài: Bếp Đoài nào khắc Chủ Đoài, đối với Cửa Cấn tương sanh và là Bếp Diên niên đăng diện, rất tốt, có hiền phụ chăm sóc cửa nhà, sanh xuất bậc nữ tú (con gái tuấn tú).

Có thể dùng 2 gương bát quái treo phía trước cửa nhà bạn đó là

TIÊN THIÊN BÁT QUÁI VÀ HẬU THIÊN BÁT QUÁIXem Bài các loại Gương Bát quái

Bát quái treo bên ngoài dùng để trừ tà ma, chỉnh hướng cửa sai...

Bát quái có nhiều loại, có loại có gắn gương (thường, lồi, lõm).

Các loại gương này được dùng như liệt kê dưới đây.

Có 2 loại Bát-quái là Tiên-thiên Bát-quái và Hậu-Thiên Bát-quái. Tiên-Thiên Bát-quái treo theo vị trí Càn trên Khôn dưới.

Hậu-Thiên Bát-quái thì treo theo vị trí Khảm trên, Ly dưới.

Khi muốn sửa nhà nằm trong vị trí xấu thì treo **Tiên-thiên Bát-quái** trong vị trí bình thường.

Hậu-Thiên Bát-quái phải xoay để thay vị trí hướng xấu bằng vị trí hướng tốt như sau đây:

Sinh-khí để hóa giải cửa chính quay về hướng Ngũ-quỷ.

Thiên-y để hóa giải cửa chính quay về hướng Tuyệt-mạng.

Phúc-đức để hóa giải cửa chính quay về hướng Lục-sát.

Nhà Hướng Đông: Chủ ĐOÀI với Cửa CHẤN (Tuyệt mệnh trạch)(Cửa cái tại Chấn, Chủ phòng hay Sơn chủ tại Đoài)

– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Long tranh Hổ đấu: ưu thương trường. Ý nghĩa: Rồng tranh hổ đánh, lo buồn cho hạng cả (lớn). Long tức Thanh long ám chỉ vào chấn. Hổ tức Bạch hổ ám chỉ vào Đoài. Chấn với Đoài tương khắc cho nên nói là tranh, là đấu. Đoài thuộc thiếu nữ là hàng nhỏ khắc Chấn trường nam là hạng lớn nên nói: lo buồn cho hạng cả (người lớn).

– Theo phép Bát biến, từ Cửa Chấn biến 7 lần tới Chủ Đoài tất phạm Tuyệt mệnh cho nên gọi là Tuyệt mệnh trạch. Chấn với Đoài Âm Dương tương khắc, nhân đinh cùng tiền tài đều chẳng vượng. Kim với Mộc hình chiếu, đau nhức lưng, móng, tim, bụng, sanh ra các vụ ở góa, thiếu con thừa tự, linh đình, cô khổ vô cùng. Nếu ngôi nhà này là Động trạch năm (5) ngăn thì nên chọn ngăn 5 làm Phòng chúa để được Cự môn đắc vị thì phát phú được vài chục năm rồi sau đó mới suy vi. Hoặc là Biến trạch đúng sáu ngăn thì nên chọn ngăn 2 làm Phòng chúa để được Vũ khúc Kim tinh đăng diện thì nhà phát phú tới 30 năm rồi sau đó mới suy dần.

Xem thêm: Giật Mất Phải Nữ Liên Tục – Xem Điềm Báo Qua Việc Nháy Mắt Ở Nữ

Chủ ĐOÀI với Cửa CHẤN phối 8 Bếp

(Cửa Chấn thuộc phe Đông, Cửa Đoài thuộc phe tây, nhà này là Đông Tây tương hỗn trạch (Đông Tây lẫn lộn). Vì vậy Bếp nào cũng không trọn tốt hay trọn xấu, hễ lợi cho Cửa thì hại Chủ, lợi cho Chủ thì hại Cửa).

1) Bếp Càn: Bếp Càn Dương Kim, đối với Chủ Đoài tỷ hòa và là Bếp Sinh khí thất vị tốt vừa vừa. Nhưng Càn khắc Chủ Chấn, hổ biến Ngũ quỹ đại hung.

2) Bếp Khảm: Bếp Khảm Dương Thủy đối với Cửa Chấn tương sanh và là Bếp Thiên y rất bình yên. Nhưng dùng lâu về sau thì nam nữ đoản thọ vì Khảm tiết khí Chủ Đoài và hổ biến ra Họa hại.

3) Bếp Cấn: Bếp cấn Dương Thổ đối với Chủ Đoài tương sanh và hổ biến được Diên niên hữu khí rất tốt. Nhưng vì Cửa Chấn khắc Bếp Cấn khiến cho hàng tiểu nhi yếu vong.

4) Bếp Chấn: Bếp Chấn Dương Mộc đối với Cửa Chấn tỷ hòa và là Bếp Phục vị đăng diện tốt tầm thường. Nhưng Chấn với Chủ Đoài tương khắc, hổ biến Tuyệt mệnh hại chẳng ít. Bếp này hung nhiều hơn kết.

5) Bếp Tốn: Bếp Tốn Âm Mộc, đối với Cửa Chấn là Âm Dương tỷ hòa và là Bếp Diên niên tốt trung bình. Nhưng Tốn với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến Lục sát khiến phụ nữ yếu vong.

6) Bếp Ly: Bếp Ly Âm Hỏa đối với Cửa Chấn tương sanh và là Bếp Sinh khí rất tốt, nhưng Ly với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến Ngũ quỹ rất hung hại.

7) Bếp Khôn: Âm Thổ bị Cửa Chấn khắc, lão mẫu bị tổn thương. Nhưng Khôn sanh Chủ Đoài

và hổ biến Thiên y lợi cho hàng thiếu nữ.

8) Bếp Đoài: Âm Kim cùng với Chủ Đoài đồng khắc Cửa Chấn gây tổn hại cho nam nhân, khắc con cháu thiếu con thừa tự. Bếp Đoài đối với Cửa Chấn là Bếp Tuyệt mệnh.

KHAI VẬN – MAY MẮN

Nhà Hướng Đông Nam: Chủ ĐOÀI với Cửa TỐN (*Lục sát trạch*)(*Cửa cái tại Tốn, Chủ phòng hay Sơn chủ tại Đoài*)

– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Phong sinh hiện Hổ, thương trưởng phụ. Ý nghĩa: Gió sanh thì hiện ra con Hổ, thương tổn đàn bà lớn. Phong là gió chỉ vào Tốn, Hổ là Bạch hổ ám chỉ Đoài. Phong sanh hiện Hổ là ý nói Cửa Tốn gặp Chủ Đoài. Đàn bà lớn bị tổn hại, vì Tốn thuộc trưởng nữ bị Đoài khắc.

– Từ Cửa Tốn biến 4 lần tới Chủ Đoài phạm Lục sát cho nên gọi là Lục sát trạch. Đoài khắc Tốn là Âm khắc Âm: phụ nữ bất hòa. Kim khắc Mộc ứng gân xương đau nhức. Tốn với Đoài thuận Âm, nam nữ chẳng trường thọ, các việc bất hạnh như: góa bụa, không con thừa tự, dùng nghĩa tử giữ gia sản. Thầy Khải Toàn

Cửa TỐN với Chủ ĐOÀI phối 8 Bếp

(Cửa Tốn Đông cung gặp Chủ Đoài tây cung, ngôi nhà này là Đông Tây tương hỗn trạch, không có Bếp nào trọn tốt hay trọn xấu, vì Đông trừ thì lợi cho Cửa mà hại Chủ, bằng Tây trừ thì lợi cho Chủ mà hại Cửa).

1) Bếp Càn: Bếp Càn Dương Kim khắc Cửa Tốn Mộc, Dương khắc Âm rất tai hại cho phụ nữ, thứ nhất là trưởng nữ. Nhưng Càn đối với Chủ Đoài tỷ hòa và hổ biến Sinh khí tuy thất vị vẫn có lợi cho lão ông và thiếu nữ hay cho cha và con gái nhỏ.

2) Bếp Khảm: Bếp Khảm Dương Thủy sanh Cửa Tốn Âm Mộc và là Bếp Sinh khí đặc vị rất tốt. Còn Khảm với Chủ Đoài hổ biến Họa hại nhưng tương sanh. Bếp này lợi nhiều hơn hại.

3) Bếp Cấn: Bếp Cấn Dương Thổ bị Cửa Tốn khắc và là bếp Tuyệt mệnh, nhưng Cấn với Chủ Đoài tương sanh và hổ biến Diên niên hữu khí. Bếp này hung kiết tương đương.

4) Bếp Chấn: Bếp Chấn Dương Mộc đối với Cửa Tốn tỷ hòa và là Bếp Diên niên, nhưng Chấn với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến Tuyệt mệnh. Bếp này hung kiết tương đương.

5) Bếp Tốn: Bếp Tốn Âm Mộc đối với Cửa Tốn tỷ hòa và là Bếp Phục vị đáng diện khá tốt, nhưng Tốn với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến ra Lục sát khá hung. Suy theo du niên thì lợi hại có thể tương đương, nhưng vì Tốn Đoài Tốn thuận Âm mà tuyệt Dương, Bếp này hung nhiều hơn kiết.

6) Bếp Ly: Bếp Ly Âm Hỏa đối với Cửa Tốn tương sanh và là Bếp Thiên y, phúc thần tương trợ. Nhưng Ly với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến Ngũ quỷ đại hung. Cũng như Bếp Tốn trên, Bếp này thuận Âm mà tuyệt Dương hung nhiều hơn kiết.

7) Bếp Khôn: Bếp Khôn Âm Thổ bị Cửa Tốn khắc và là Bếp Ngũ quỷ xuyên cung, mọi việc bất lợi. Dù Khôn với Chủ Đoài tương sanh và hổ biến Thiên y hữu khí rất tốt cũng không cứu trừ hết các việc hại của Ngũ quỷ.

8) Bếp Đoài: Bếp Đoài Âm Kim với Chủ Đoài tỷ hòa Phục vị vô khí chẳng thấy rõ sự tốt. Nhưng Đoài hắc Cửa Tốn rất bất lợi, nam nữ yếu thọ, chẳng có con thừa tự, gân xương đau nhức.

Nhà Hướng Nam: Chủ ĐOÀI với Cửa LY (*Ngũ quỷ trạch*)(*Cửa cái tại Ly, Chủ phòng hay Sơn chủ tại Đoài*)

– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Ly Đoài: Hỏa quang, thương thiếu nữ. Ý nghĩa: Có Cửa Ly và Chủ Đoài là kiểu nhà sanh ra ác tai nạn lửa, làm hại gái trẻ. Hỏa quang là lửa sáng ám chỉ vào những vụ bị phóng lửa, thiêu, đốt, cháy Thương là bị tổn hại, bị thương tích.

– Từ Cửa Ly biến 2 lần tới Cửa Đoài phạm Ngũ quỷ cho nên gọi là Ngũ quỷ trạch. Nhà Ngũ quỷ tán tài, khắc vợ, phụ nữ tác loạn, án mạng trộm cướp, thiếu con thừa tự, chết yểu, ho khạc đờm, ghê độc, nuôi con người dưng, bị người ngoài khi dễ và đàn áp. Và vì thuận Âm nên gái nhiều trai ít.

Chủ ĐOÀI với Cửa LY Phối 8 Bếp

(Tám Bếp sau đây đều được luận theo nhà nói trên. Nhà có Cửa Ly và Chủ Đoài thuộc về Đông Tây tương hỗn trạch (Cửa Đông mà Chủ Tây), vậy nên các Đông trù hiệp với Cửa Ly mà chẳng hiệp với Chủ Đoài, còn các Tây trù hiệp với Chủ Đoài mà chẳng hiệp với Cửa Ly, không có Bếp nào trọn hung hay trọn kiết).

1) Bếp Càn: Bếp Càn Kim bị Cửa Ly khắc là Bếp Tuyệt mệnh, hiển cho nghèo cùng, thiếu thốn và nam nữ yếu vong. Nhưng Càn với Chủ Đoài tỷ hòa và hổ biến được Sinh hí Mộc tuy vô khí cũng có phần đỡ bớt tai hại.

2) Bếp Khảm: Bếp Khảm Thủy với Cửa Ly tuy tương khắc nhưng Âm Dương chính phối và là Bếp Diên niên khá tốt. Nhưng Khảm tiết khí Chủ Đoài và hổ biến ra Họa hại khiến cho phụ nữ chẳng trường thọ.

3) Bếp Cấn: Bếp Cấn Thổ đối với Cửa Ly là Bếp Họa hại có tương sanh, xấu qua loa. Nhưng Cấn với Chủ Đoài tương sanh và hổ biến được Diên niên hữu khí, lại là tượng thiếu nam với thiếu nữ, Âm Dương tương phối, rất tốt. Bếp này hung ít kiết nhiều.

4) Bếp Chấn: Bếp Chấn Dương Mộc đối với Cửa Ly là Âm Dương tương sanh và là Bếp Sinh khí đăng diện rất tốt, sanh xuất phụ nữ thông minh xuất chúng. Nhưng Chấn với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến Tuyệt mệnh, bất lợi cho hàng trưởng nam. Ly Đoài Chấn là hai Âm thắng một Dương, trong số nhân khẩu nhiều nữ mà ít nam.

5) Bếp Tốn: Bếp Tốn Mộc với Chủ Đoài Kim tương khắc và hổ biến Lục sát là chỗ không quá hại, vì Lục sát Thủy đối với Tốn Đoài đều tương sanh. Còn Tốn đối với Cửa Ly tương sanh và là Bếp Thiên y, tốt khá nhiều, phụ nữ ưa làm hươc đức, nhưng số nhân đình chẳng gia tăng vì Tốn Ly thuần Âm, mà Đoài cũng Âm.

6) Bếp Ly: Bếp Ly Hỏa đối với Ly tỷ hòa và là Bếp Phục vị đắc vị, tốt vừa vừa. Nhưng Ly với Chủ Đoài tương khắc và hổ biến Ngũ quỷ rất hại.

7) Bếp Khôn: Bếp Khôn Âm Thổ đối với Chủ Đoài tương sanh và hổ biến Thiên y hữu khí rất phát đạt và phụ nữ ưa làm việc phúc thiện. Nhưng Khôn với Cửa Ly là Bếp Lục sát và Ly Đoài Khôn thuần Âm tất nam nhân chết yếu, lâu sau thiếu con thừa tự.

8) Bếp Đoài: Bếp Đoài Âm Kim với Chủ Đoài là Phục vị thất vị, sự tốt không đáng kể. Nhưng Đoài đối với Cửa Ly tương khắc và là Bếp Ngũ quỷ đại hung, tán tài, phụ nữ đoản thọ, nhân mạng chết cách hung dữ.

Nhà Hương Tây Nam: Chủ ĐOÀI với Cửa KHÔN (*Thiên y trạch*)(*Cửa cái tại Khôn, Chủ phòng hay Sơn chủ tại Đoài*)

– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Địa trạch tán tài, tuyệt hậu tự. Ý nghĩa: Địa chỉ vào Khôn, trạch chỉ vào Đoài (Khôn vi Địa, Đoài vi trạch). Đây là kiểu nhà giàu có lớn nhưng không con nối dòng.

Từ Cửa Khôn biến 6 lần tới Đoài được Thiên y cho nên gọi là Thiên y trạch. Khôn với Đoài đều thuộc Âm và tương sanh lại có phúc thần (Thiên y) cho nên nhà này phụ nữ ưa làm việc thiện, tâm tánh hiền hòa. Cửa Khôn sanh Chủ Đoài là bên ngoài sanh vào trong cho nên nhà phát tài phát phước mau lắm, nhưng về sau lâu bởi âm khí thuần thịnh mà dương phải suy nhược, nam nhân chết sớm, trẻ nhỏ khó nuôi, mẹ góa cầm quyền gia đình, Cửa nhà chẳng thanh khiết, nuông chiều con gái, sủng ái chàng rể, bảo dưỡng con người khác làm thừa kế thừa tự.

Chủ ĐOÀI với Cửa KHÔN Phối 8 Bếp

(Tám cái Bếp sau đây đều thuộc về nhà nói trên)

1) Bếp Càn: Cửa tại Khôn thì Bếp Càn là Bếp Diên niên đăng diện rất tốt. Bếp Càn đối với Cửa Khôn tương sanh, đối với Chủ Đoài tỷ hòa ấy là một cái Bếp thịnh vượng vô song. Cũng nhờ Bếp Càn dương Kim mới giải được cái bất lợi thuần Âm Cửa Khôn và Chủ Đoài. Lại Bếp Càn hổ biến với Chủ Đoài được Sinh khí, khiến cho nhà này được mệnh danh là Nhà ba tốt, vì có đủ Sinh khí, Diên niên và Thiên y, ở lâu càng phát đạt lớn, người vượng mà tiền tài cũng vượng,

công danh hiển đạt, trường thọ.

2) Bếp Khảm: Cửa tại Khôn thì Bếp Khảm tương khắc và là Bếp Tuyệt mệnh. Lại Bếp Khảm hỗ biến với Chủ Đoài sanh ra Hỏa hại. Như vậy là một cái Bếp nguy hại, khiến cho nhà Thiên y chẳng còn tốt được bao nhiêu.

3) Bếp Cấn: Cửa tại Khôn thì Bếp Cấn tỷ hòa lại có đủ âm dương và là Bếp Sinh khí. Bếp Cấn hỗ biến với Chủ Đoài được Diên niên hữu khí và cũng tương sanh mà có đủ âm dương. Vậy ba cung Khôn Đoài Cấn phối kết với nhau đều được tương sanh và tỷ hòa lại hỗ biến thành Nhà ba tốt: có đủ Sinh khí, Diên niên và Thiên y. Bếp như vậy, nhà như vậy ứng hiện biết bao điềm lành, làm ăn phần chấn, danh vị cao thăng, mưu tính gặp thời, khởi làm hợp cảnh.

4) Bếp Chấn: Bếp Chấn đối với Cửa Khôn tương khắc, đối với Chủ Đoài cũng tương khắc, nó làm đảo loạn trong nhà, gây nhiều trở ngại. Đối với Cửa Khôn nó là Bếp Hỏa hại, đối với Chủ Đoài nó sanh ra Tuyệt mệnh, gây ra những sự bại tuyệt không vữa

5) Bếp Tốn: Bếp Tốn đối với Cửa Khôn tương khắc mà đối với Chủ Đoài cũng tương khắc, Mộc khắc Thổ, Kim khắc Mộc. Ba cung chính yếu Khôn Đoài Tốn thuần Âm khắc đi khắc lại như vậy, Bếp này còn xấu hơn Bếp Chấn một phần. Bếp Tốn với Cửa Khôn là Bếp Ngũ quỷ rất nguy hại, và hỗ biến với Chủ Đoài sanh ra Lục sát cũng rất đáng ngại. Những việc quý quái, bất chính, tà tâm, phóng đảng thường xảy ra do cái Bếp Tốn này.

6) Bếp Ly: Bếp Ly phối với Cửa Khôn và Chủ Đoài ba cung thuần Âm đã là một việc bất lợi không sanh hóa được. Bếp Ly đối với Cửa Khôn tương sanh mà biến ra Lục sát thì dễ làm điều tà vạy trong bóng tối. Bếp Ly lại khắc Chủ Đoài hỗ biến ra Ngũ quỷ hay sanh ra tai nạn máu lửa. Nói chung nó thường khiến đưa đến những điều không hay do kẻ lòng ma dạ quỷ, kể nó là cái Bếp đại hung.

7) Bếp Khôn: Cửa tại Khôn thì Bếp Khôn là Bếp Phục vị. Bếp Khôn đối với Chủ Đoài tương sanh hỗ biến được Thiên y hữu khí. Như vậy kể chung nhà này có một Phục vị và hai Thiên y. Phục vị thất vị chẳng lợi chi, nhưng có tới hai phúc thần năng trừ họa hoạn và hai Thổ sanh một Kim thì Kim phải thịnh, chủ sự tấn phát tiền tài, châu ngọc. Nhưng cũng nên biết Khôn Khôn Đoài huần Âm, chẳng khỏi kém khuyết nhân đinh và lục súc hay bị chết mất.

8) Bếp Đoài: Cửa Khôn thì Bếp Đoài tương sanh và là Bếp Thiên y đắc vị, tài lộc dồi dào, công danh tấn tới. Nhưng ba cung chính yếu là Khôn Đoài Đoài thuần Âm (không có Dương) khiến cho quạnh hiu con cái, số người ở càng ngày càng thưa thớt. Bếp Đoài này tương tự với Bếp Khôn trên về sự tốt xấu.

• Đăng ký Kênh tại đây để xem các Video hữu ích

Nhà Hương Tây: Chủ ĐOÀI với Cửa ĐOÀI (Phục vị trạch)(Cửa cái tại Đoài, Chủ phòng hay Sơn chủ cũng tại Đoài)

– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Trạch trùng thiếu phụ chường binh quyền. Ý nghĩa: Đằm trùng nhau, phụ nữ trẻ cầm binh quyền - Trạch là cái đằm nước chỉ vào Đoài (Đoài vị trạch). Trạch trùng là Đoài gặp Đoài. Thiếu phụ là hạng con gái hoặc đàn bà trẻ tuổi. – Chường binh quyền là ý nói cầm cán gia đình.

– Từ Cửa Đoài biến 8 lần tới Chủ Đoài được Phục vị cho nên gọi là Phục vị trạch. Hai Đoài Kim tỷ hòa vượng khí, sơ niên khá được phát tài, nhưng Đoài Đoài thuần âm tất làm cho Dương suy, về sau nam nhân đoản thọ, nhân đinh lần lần thưa thớt, cho đến cảnh mẹ góa con mồ côi. Tóm lại nhà này tốt ít. Nếu đặt Bếp tại Càn hay Cấn thuộc Dương lại biến sinh toàn là kết du niên thì giải hóa được các sự bại thuần Âm.

Chủ ĐOÀI với Cửa ĐOÀI phối 8 Bếp

(Tám cái Bếp đều thuộc về ngôi nhà này là Phục vị trạch nói trên. Nhà thuộc Tây tứ trạch cho nên các Bếp Càn Khôn Cấn Đoài đều tốt, còn các Bếp Khảm Ly Chấn tón đều bất lợi).

1) Bếp Càn: Cửa tại Đoài thì Bếp Càn Kim tỷ hòa và là Bếp Sinh khí. Bếp Càn đối với Chủ Đoài cũng hỗ biến được Sinh khí. Đây là một cái Bếp tốt, nhưng tốt vừa vừa thôi vì Sinh khí Mộc gặp

Càn Đoài Kim thất vị. Tuy nhiên nó là một cứu tinh rất cần vì có Bếp Càn Dương Kim thì nhà khỏi thuần âm.

2) Bếp Khảm: Bếp Khảm Thủy tiết khí hai Đoài và biến sinh hai Lục sát khiến cho hao tán tiền của và khắc vợ.

3) Bếp Cấn: Bếp Cấn Dương Thổ sanh hai Đoài Âm Kim, Âm Dương có đủ, biến sinh ra hai Diên niên hữu khí, là một cái Bếp đại kết đại lợi, vợ chồng chánh phối, khiến nên việc may, hay. Bếp này còn tốt hơn Bếp Càn.

4) Bếp Chấn: Bếp Chấn Mộc bị hai Đoài khắc và biến sinh ra hai Tuyệt mệnh là một cái Bếp hung hại, tuyệt khí đầy nhà.

5) Bếp Tốn: Bếp Tốn Âm Mộc bị hai Đoài Âm Kim khắc, đó là âm khắc âm và 3 âm ở chung (thuần Âm) khiến cho phụ nữ làm loạn, chết yểu, tuyệt tự.

6) Bếp Ly: Bếp Ly Âm Hỏa khắc hai Đoài Âm Kim, biến sinh hai Ngũ quỷ, cũng như Bếp Tốn trên: Âm khắc Âm và thuần Âm. Nhưng Bếp Ly này còn hung hại hơn: yêu ma vào nhà, những chuyện quỷ quái xuất hiện hoài hoài.

7) Bếp Khôn: Bếp Khôn với hai Đoài là thuần Âm, ba nữ ở chung – Âm thắng Dương suy, nam nữ đoãn thọ, tuyệt tự.

8) Bếp Đoài: Ba cung Đoài ở chung, Kim vượng khí nhưng là thuần Âm. Vì vậy tài ngân thì có mà nhân đinh thì không.

Nhà Hương Tây Bắc: Chủ ĐOÀI với Cửa CÀN (Sinh khí trạch)(Cửa cái tại Càn, Chủ phòng hay Sơn chủ tại Đoài)

– Lời tượng ứng về ngôi nhà: Thiên trạch: tài vượng, đa dâm loạn. Ý nghĩa: Thiên tức Càn (Càn vị thiên). Trạch tức Đoài (Đoài vị trạch). Càn Đoài phối nhau thì tiền của thịnh vượng nhưng hay dâm loạn.– Từ Cửa Càn biến 2 lần tới Đoài thừa Sinh khí cho nên gọi Chủ Đoài là Sinh khí trạch. Sinh khí tuy tốt nhưng lâm Đoài Kim thất vị, tức làm cho bị giảm không ít. Càn với Đoài là âm dương tỷ hòa tương phối rất tốt, nhưng Càn là ông già. Đoài là thiếu nữ hiệp nhau chẳng khỏi sẽ có sự trở ngại vì bất tương xứng như người già cưới vợ trẻ. Ở nhà này lúc sơ niên cũng được phát đạt lắm, phú quý song toàn, số người cư trú cũng khá đông và khá trường thọ. Nhưng về sau lâu, do trên đã luận mà suy ra: Càn đã già nay sẽ quá già, Đoài quá trẻ nay vẫn còn trẻ, sự tương ứng không thể còn mãi như trước mà lại sanh ra điều dâm loạn, làm lạc. Cũng dường thế người chồng đã quá già bạc nhược mà người vợ còn đang xuân trẻ sẽ sanh tâm làm lỗi. Vả lại, với ý đầu tiên, già cưới trẻ, trẻ ượng già đầu khỏi đa dâm loạn. Rồi ra gia cảnh sẽ cô đơn, mẹ góa chường quản gia đình, đàn ông cưới nhiều lần vợ.* Kết luận: nhà này tốt vừa vừa.

Chủ ĐOÀI với Cửa CÀN phối 8 Bếp

(Tám cái Bếp sau đây, Bếp nào cũng thuộc về kiểu nhà nói trên. Nhà vốn tốt trung bình, có thể gặp Bếp tốt hóa nên rất tốt, bằng gặp Bếp xấu thì nhà chỉ còn được chút ít may mắn, hoặc có thể sanh ra tai hại nhiều hơn lợi ích).

1) Bếp Càn: Cửa tại Càn mà Bếp cũng tại Càn là Bếp Phục vị. Bếp Phục vị nương theo cái tốt của Sinh khí trạch, nhưng cả hai đều thuộc Mộc không hợp với Tây tứ trạch Kim là ngôi nhà này. Vì vậy, tuy là Sinh khí trạch mà khó phát đạt nhiều. Hai Càn dương cương ngạnh thẳng hiếp một Đoài âm non nớt khiến cho phụ nữ yếu vong, góa bụa, dâm đấng.

2) Bếp Khảm: Cửa tại Càn thì Bếp Khảm là Bếp Lục sát. Bếp Khảm hổ biến với Chủ Đoài sanh ra Họa hại. Một Bếp vừa Lục sát vừa Họa hại khiến cho tán tài, hiểm hoi con cái, khắc thể thiếp, lại còn sanh ra các vụ dâm dật, phóng đấng. (Chú ý: Bếp Khảm Thủy đối với Cửa Càn và Chủ Đoài đều được tương sanh, nhưng hễ tương sanh mà gọi là tiết khí, tức là làm cho tiêu mòn khí lực: nước chảy đá mòn).

3) Bếp Cấn: Cửa tại Càn thì Bếp Cấn là Bếp Thiên y đấng diện đem lợi vào nhà mà xua đuổi tai họa cho nhân khẩu. Lại Bếp cấn với Chủ Đoài tương sanh hổ biến được Diên niên hữu khí, thật

là một cái Bếp tấn lợi và hưng phú bậc nhất vậy. Nhờ Bếp này mà tạo nên cái Nhà ba tốt: có đủ Sinh khí, Diên niên và Thiên y.

4) Bếp Chấn: Cửa tại Càn thì Bếp Chấn là Bếp Ngũ quý. Lại Bếp Chấn hổ biến với Chủ Đoài sanh ra Tuyệt mệnh. Ngũ quý và Tuyệt mệnh là hai du niên đại hung, gây ra lắm sự tiêu tàn, đoạn, dứt, tai họa. Tính về sự hơn thua, nhà Sinh khí mà gặp Bếp này là thua lỗ rõ rệt.

5) Bếp Tốn: Cửa tại Càn thì Bếp Tốn là Bếp Hỏa hại. Lại Bếp Tốn hổ biến với Chủ Đoài sanh ra Lục sát. Nhà Sinh khí không đương nổi với một cái Bếp sanh ra hai du niên Hỏa hại và Lục sát, gây ra tai họa gần bằng Bếp Chấn. Bếp Tốn bị Càn Đoài khắc, khiến cho âm nhân tai nạn, phụ nữ do sanh đẻ mà chết, thường bị bệnh đau nhức thấu gân cốt.

6) Bếp Ly: Bếp Ly Hỏa khắc cả Cửa Càn và Chủ Đoài, nội sự đó cũng đủ thấy Bếp Ly rất bất lợi rồi. Huống chi Bếp đối với Cửa Càn là Tuyệt mệnh, đối với Chủ Đoài là Ngũ quý. Bếp như vậy tai hại cũng như Bếp Chấn Tốn, làm tiêu pha cái hay của Sinh khí trạch mà khiến cho hao tiền mất vật, nam nữ chẳng sống lâu, lần đến cảnh suy tàn, thảm hại.

Xem thêm: Tổng Hợp Các Bài Chú Khai Quang Thiềm Thừ Tại Nhà, Bài Chú Khai Quang Cóc Ngậm Tiền

8) Bếp Đoài: Cửa tại Càn thì Bếp Đoài là bếp Sinh khí. Nhà Sinh khí Bếp cũng Sinh khí, ấy là lưỡng long nhập trạch, hai rồng vào nhà (Sinh khí Mộc tượng Thanh long) sanh kế dồi dào, điềm lành tấn tiếp, sự may mắn thường đến có đôi hoặc dồn dập. Tuy vậy chưa phải Tuyệt mệnh lắm, vì Sinh khí Mộc không hiệp với Tây tứ trạch.

Chuyên mục: Kiến Thức

THAM KHẢO THÊM: <https://bongdanews.top/>

The post [Cung Đoài Là Gì – Cung Đoài Tốt Hay Xấu](#) appeared first on BONGDANEWS.TOP.

via BONGDANEWS.TOP <https://bongdanews.top/cung-doai-la-gi-cung-doai-tot-hay-xau/>